

Bản án số: 78/2018/HS-PT
Ngày 19-9-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lương Thị Hồng;

Các Thẩm phán: Ông Cao Đức Chiến;

Bà Chu Thị Nguyễn Phin

- Thư ký phiên toà: Bà Tạ Thị Hồng Trâm - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà:
Bà Lương Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 104/2018/TLPT-HS ngày 16 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo Vũ Văn V và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2018/HS-ST ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Vũ Văn V (tên gọi khác: Vũ Xuân V), sinh ngày 29/4/1968 tại xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 07/10; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn R (đã chết) và bà Dương Thị E (đã chết); có vợ và có 02 con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 1994 đã bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 03 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản; bị tạm giữ từ ngày 03-4-2018 đến ngày 06-4-2018 được tại ngoại, có mặt.

2. Nguyễn Văn G, sinh ngày 23/8/1974 tại xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N1, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 07/10; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N (đã chết) và con bà Trần Thị T; có vợ và 03 con; con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2010 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về Tội đánh bạc;

năm 2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 09 tháng tù về Tội đánh bạc; bị tạm giữ từ ngày 03-4-2018 đến ngày 06-4-2018 được tại ngoại, có mặt.

Ngoài ra vụ án còn có 05 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 30 phút ngày 03/4/2018, Công an huyện B phối hợp với Ban Công an xã V, huyện B tiến hành bắt quả tang tại nhà riêng của Vũ Văn V thuộc Thôn N, một số đối tượng gồm: Quách Văn N, Mã Văn P, Bùi Trinh N, Lê Điệp K, Mã Văn D, Nguyễn Văn G, Vũ Văn V đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi 03 cây(chơi liêng) bằng bộ bài Tú lơ khơ, sát phạt nhau bằng tiền. Thu giữ trên chiếu bạc 9.990.000 đồng, một bộ bài Tú lơ khơ 52 quân và một số đồ vật khác.

Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận: Chiều ngày 03/4/2018, gia đình Vũ Văn V tổ chức làm giỗ cho bố đẻ của mình, Vũ Văn V có mời một số anh em, bạn bè đến ăn cơm. Sau khi ăn cơm xong mọi người ngồi chơi uống nước. Đến khoảng 19 giờ trong lúc ngồi uống nước, nói chuyện, thấy có bộ bài Tú lơ khơ trên chiếu nên mọi người cùng rủ nhau đánh bạc. Khi bắt đầu đánh bạc thì Vũ Văn V có 270.000 đồng, Quách Văn N có 300.000 đồng, Bùi Trinh N có 200.000 đồng, Lê Điệp K có 2.700.000 đồng, Nguyễn Văn G có 2.420.000 đồng, Mã Văn D có 200.000 đồng, cả nhóm đang đánh bạc thì bị Công an ập vào bắt quả tang.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2018/HS-ST ngày 12-7-2018 của Tòa án nhân dân huyện B đã tuyên bố các bị cáo Vũ Văn V, Nguyễn Văn G phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 với mức hình phạt 10 (mười) tháng tù.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên phạt đối với 05 bị cáo khác về Tội đánh bạc với mức án từ 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo đến 06 (sáu) tháng tù; xử lý vật chứng, tuyên về án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo.

Ngày 24-7-2018, các bị cáo Vũ Văn V và Nguyễn Văn G có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Vũ Văn V vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, lý do bị cáo chưa có tiền án tiền sự, bản án xử phạt bị cáo 03 tháng tù từ năm 1994, bị cáo đã chấp hành xong. Cũng từ đó bị cáo không vi phạm pháp luật, luôn chấp hành tốt quy định của địa phương. Ngày hôm đó giỗ bố bị cáo xong ngồi chơi thì mọi người nảy sinh việc đánh bạc với ý định chơi vui. Sau khi Tòa án nhân dân huyện B xử xong bị cáo rất hối hận. Hiện bị cáo đang phải điều trị bệnh dạ dày, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn. Địa phương nơi bị cáo cư trú cũng xác nhận trong đơn, bị cáo ở địa phương luôn chấp hành tốt các quy định pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương, và cũng đề nghị Tòa án xem xét cho bị cáo cải tạo tại địa phương.

Bị cáo Nguyễn Văn G tại phiên tòa thay đổi nội dung kháng cáo đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt với lý do bị cáo đi mua sữa cho con thấy nhà Vũ Văn V đông người nên vào chơi thấy mọi người đang đánh bạc, bị cáo vừa tham gia đánh được 1, 2 ván đã bị bắt. Bản án sơ thẩm cũng xác định bị cáo tham gia đánh bạc sau các bị cáo khác, mức án Tòa án sơ thẩm xử đối với bị cáo là nặng so với các bị cáo tham gia đánh từ đầu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Bản án sơ thẩm xét xử các bị cáo Vũ Văn V, Nguyễn Văn G về Tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng tội. Khi quyết định hình phạt đã áp dụng đúng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo và ấn định mức hình phạt phù hợp. Xét nội dung kháng cáo của các bị cáo thấy hành vi phạm tội của các bị cáo là bột phát và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo Vũ Văn V có tiền án từ năm 1994 thuộc trường hợp đã được xóa án tích. Theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo thì bị cáo thuộc trường hợp có nhân thân tốt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xuất trình đơn có xác nhận chính quyền địa phương về hoàn cảnh gia đình của bị cáo và ngoài lần phạm tội này, bị cáo ở địa phương luôn chấp hành tốt các quy định của pháp luật Nhà nước và của chính quyền địa phương. Bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Văn V, giữ nguyên mức hình phạt chuyển cho hưởng án treo. Đối với kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn G, trước lần phạm tội này bị cáo có hai tiền án đều đã được xóa án tích nhưng hành vi bị xử phạt đều là hành vi đánh bạc. Nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt tù giam là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo xin giảm hình phạt, chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cũng xác nhận bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, hiện có 03 con còn nhỏ, vợ đi lao động tại Trung Quốc, một mình bị cáo trông nom các con, xem xét vai trò và mức độ tham gia vụ án của bị cáo thấy bị cáo là đối tượng tham gia sau cùng và vừa tham gia thì đã bị bắt quả tang, mức hình phạt án sơ thẩm ấn định cho bị cáo có phần nghiêm khắc. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn G.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong vụ án bị các bị cáo Vũ Văn V, Nguyễn Văn G đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi 03 cây bằng bộ bài Tú lơ khơ, sát phạt nhau bằng tiền. Với số tiền thu trên chiếu bạc là 9.990.000 đồng (tại biên bản phạm tội quả tang hồi 20 giờ 30 phút ngày 03/4/2018 tại nhà của Vũ Văn V). Do đó Bản án sơ thẩm tuyên bố các bị cáo Vũ Văn V và Nguyễn Văn G phạm tội đánh bạc theo

khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng tội, không oan.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Vũ Văn V xin được hưởng án treo và lý do kháng cáo của bị cáo thấy: Khi xét xử sơ thẩm, Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất hành vi phạm tội, mức độ ảnh hưởng của vụ án trong công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm và trật tự trị an tại địa phương, vai trò tham gia thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án, xem xét nhân thân của bị cáo, cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ đúng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, ấn định mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo, chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cũng xác nhận năm 1994 sau khi chấp hành xong hình phạt 03 tháng tù, từ năm 1994 bị cáo ngoài lần phạm tội này, bản thân luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho các bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, đây là các nội dung mới chưa được xem xét tại cấp sơ thẩm. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy với nhân thân của bị cáo và việc thực hiện tội phạm cũng do bột phát, trong quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm đều thành khẩn và thực sự ăn năn hối cải, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Căn cứ quy định tại Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 về án treo của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thấy không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù. Vì vậy, có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo sửa Bản án sơ thẩm.

[3] Xét kháng cáo của Nguyễn Văn G xin giảm nhẹ hình phạt và lý do kháng cáo, thấy: Bản án sơ thẩm khi lượng hình cũng đã đánh giá nhân thân của bị cáo, áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo phù hợp với quy định của Bộ luật hình sự, đánh giá vai trò tham gia vụ án thấy Bản án sơ thẩm cũng xác định bị cáo tham gia vụ án sau tất cả các bị cáo khác. Tại phiên tòa phúc thẩm, đơn trình bày hoàn cảnh khó khăn của bị cáo, hiện một mình trông nom 3 con nhỏ, vợ đi lao động tại Trung Quốc có chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú xác nhận. Nội dung này tại cấp sơ thẩm chưa xem xét đánh giá. Với mức độ tham gia vụ án của bị cáo, có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Nhận định trên cũng phù hợp với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c, e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Văn V (Vũ Xuân V), Nguyễn Văn G, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2018/HS-ST ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn về hình phạt, cụ thể:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt:

Bị cáo Vũ Văn V (Vũ Xuân V) 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo về Tội đánh bạc, thời gian thử thách là 20 (hai mươi) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (19/9/2018).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Vũ Văn V (Vũ Xuân V) thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã tuyên cho hưởng án treo.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38; Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Văn G 07 (bảy) tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù giam, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 03 tháng 4 năm 2018 đến ngày 06 tháng 4 năm 2018.

3. Về án phí: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Các bị cáo Vũ Văn V, Nguyễn Văn G không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (19/9/2018)./

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV27 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- TAND huyện B;
- CQTHADS huyện B;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, Toà Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Hồng

